

Số: 165/2025/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 102/2025/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phạm Thị Thu N, sinh năm 2003. Địa chỉ: Thôn X, xã T, thành phố Đà Nẵng.
- Ông Đặng Viết X, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 25/9/2025 và tại phiên hòa giải ngày 03/10/2025 của người yêu cầu bà Phạm Thị Thu N và ông Đặng Viết X, yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thu N và ông Đặng Viết X tự nguyện kết hôn vào ngày 09/5/2024, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (nay là xã T, thành phố Đà Nẵng). Vì vậy, hôn nhân của bà N, ông X là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Các bên thừa nhận mâu thuẫn đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được và thống nhất ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Phạm Thị Thu N và ông Đặng Viết X có 01 con chung Đặng Kim Y, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2024.

Bà Phạm Thị Thu N và ông Đặng Viết X thống nhất giao con chung Đặng Kim Y cho bà Phạm Thị Thu N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Y đến đủ

18 tuổi, trưởng thành. Ông Đặng Viết X cấp dưỡng nuôi con chung Đặng Kim Y với số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*)/tháng cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi, trưởng thành. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 11/2025.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phạm Thị Thu N và ông Đặng Viết X tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Phạm Thị Thu N và ông Đặng Viết X phải chịu lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), bà Phạm Thị Thu N tự nguyện chịu.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Thu N và ông Đặng Viết X.

- Về con chung: Bà Phạm Thị Thu N và ông Đặng Viết X thống nhất giao con chung Đặng Kim Y, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2024 cho bà Phạm Thị Thu N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Y đến đủ 18 tuổi, trưởng thành. Ông Đặng Viết X cấp dưỡng nuôi con chung Đặng Kim Y với số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*)/tháng cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi, trưởng thành. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 11/2025.

Bên không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp ông Đặng Viết X không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà Phạm Thị Thu N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông Đặng Viết X có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp ông Đặng Viết X chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông Đặng Viết X phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con được quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng nuôi con.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị Thu N và ông Đặng Viết X phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), bà Phạm Thị Thu N tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) bà Phạm Thị Thu N đã nộp theo biên lai thu số 0002819 ngày 03/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Bà N đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng (KV5);
- VKSND khu vực 5 – Đà Nẵng;
- UBND xã T;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Nguyễn Thị Liên